

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HSST

Ngày: 30/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Dương
Bà Nguyễn Thị Thanh

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Võ Thùy Trang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* ông Hồ Diên Khoa- Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

1. **Lang Văn L**- Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 12/10/1990; Nơi đăng ký NKTT: Bản T, xã Nghĩa T, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lang Văn M - sinh năm 1967 (đã chết) và bà: Vi Thị T - sinh năm 1969; Vợ: Trương Thị L- sinh năm 1989; Con có 01 con, sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Lương Văn H** - Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 11/7/1999; Nơi đăng ký NKTT: Bản T, xã Nghĩa T, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lương Văn Đ - sinh năm 1970 và bà: Vy Thị L - sinh năm 1974; Vợ: Không; con: có 01 con, sinh năm 2020; Tiền án; Không; Tiền sự: Ngày 20/01/2022 bị cơ quan CSĐT công an huyện Nghĩa Đàn khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 điều 134 BLHS. Quá trình điều tra bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố nên cơ quan công an huyện Nghĩa Đàn đã ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ khởi tố bị can đối với Lương Văn H và đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Lương Văn H nhưng đến nay

Lương Văn H chưa thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: anh Vy Văn H - sinh năm 1996. Trú tại: Bản T - xã Nghĩa T - huyện Nghĩa Đàn- tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: 1. bà Vi Thị L- sinh năm 1974. Trú tại bản T, xã Nghĩa T, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

2. Chị Cao Thị H - sinh năm 1986. Trú tại: xóm H, xã Đ, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Trần Minh C- sinh năm 1988. Trú tại: xóm Đ, xã Đ, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lang Văn L và Lương Văn H đều trú tại bản T, xã Nghĩa T, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Trong thời gian gần đây do không có công việc ổn định, thiếu tiền tiêu xài nên L và H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 19 giờ ngày 17/02/2023, L đi bộ đến nhà Lương Văn H rủ H đến nhà anh Vy Văn H, sinh năm 1996 để chơi. H mượn xe máy nhãn hiệu Honda wave, màu xanh BKS 37 H1-282.52 của mẹ mình là bà Vy Thị L, trú tại bản T, xã Nghĩa T, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An rồi đưa cho L điều khiển chở H đến nhà Vy Văn H chơi. Khi đến nhà H thì thấy đèn bật sáng nhưng không có ai ở nhà, cửa nhà mở. L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của gia đình anh H bán lấy tiền tiêu xài nên L rủ H cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì H đồng ý. L và H đi vào trong gian phòng khách nhà anh H thì thấy có một chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Sam sung, màu xám đang cắm điện sử dụng. L và H mở tủ kiểm tra nhưng không có gì trong tủ. H rút điện rồi cùng L bê tủ lạnh ra sân, sau đó quay vào trong nhà để tiếp tục lấy trộm chiếc ti vi nhãn hiệu Asanzo, màu đen để trên giường gần tủ lạnh. L và H cùng bê chiếc ti vi ra sân, sau đó buộc chiếc tủ lạnh và ti vi lên xe máy Honda mà trước đó H đã mượn của bà L (mẹ của H) rồi H điều khiển xe máy chở ti vi và tủ lạnh vừa trộm được đi tìm nơi tiêu thụ. Trước khi đi thì L nói với H đưa ti vi và tủ lạnh đến quán điện tử để ở đó, rồi quay về sân bóng thuộc bản T, xã Nghĩa T, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An chờ L lên rồi cùng bán. L đi bộ đến sân bóng bản T, xã Nghĩa T, huyện Nghĩa Đàn đứng đợi còn H đưa ti vi và tủ lạnh đến khu vực gần chợ Đ, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An gửi tại cửa hàng mua bán, sửa chữa tủ lạnh của chị Cao Thị H rồi quay về chở L. H đi về sân bóng thuộc bản T, xã Nghĩa T, huyện Nghĩa Đàn chờ L đi đến cửa hàng của chị Cao Thị H nơi H gửi ti vi và tủ lạnh. Tại đây L gặp chị Cao Thị H, qua trao đổi mua bán thì chị H mua chiếc tủ lạnh với giá 1.300.000 đồng. L và H đồng ý bán chiếc tủ lạnh cho chị H với giá 1.300.000 đồng và chị H hẹn đến ngày hôm sau

lên lấy tiền. L và H tiếp tục đưa chiếc ti vi đến một cửa hàng mua bán, sửa chữa đồ gia dụng gần cửa hàng chị H để bán. Tại đây L gặp anh Trần Minh C là chủ cửa hàng. L và H bán chiếc ti vi cho anh C với giá 200.000 đồng. Bán được ti vi xong thì H chở L về nhà. Đến sáng ngày 18/02/2023, H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda, màu xanh, BKS 37 H1-282.52 chở L đến cửa hàng chị H lấy số tiền 1.300.000 đồng mà L và H đã bán tủ lạnh cho chị H trước đó. Sau khi lấy được tiền thì L và H cùng tiêu xài hết số tiền 1.500.000 đồng. Ngày 28 tháng 02 năm 2023 L và H biết hành vi của mình bị lực lượng công an phát hiện nên đã đến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nghĩa Đàn đầu thú và khai nhận hành vi của mình.

Tại kết luận định giá số 03/ KL- HĐĐG ngày 06 tháng 3 năm 2023 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Đàn kết luận: Một chiếc ti vi nhãn hiệu ASANZO, màu đen đã qua sử dụng tại thời điểm bị mất có giá trị 1.000.000 đồng; một chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Sam Sung màu xám mã RT20HAR8DDX đã qua sử dụng tại thời điểm bị mất có giá trị là 1.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản của Lang Văn L và Lương Văn H trộm cắp vào ngày 17/02/2023 là 2.800.000 (hai triệu tám trăm nghìn) đồng.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKS NgĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố các bị cáo Lang Văn L và Lương Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 điều 51; điều 58; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lang Văn L từ 06 đến 09 tháng tù; Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, 2 điều 51; điều 58; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn H từ 06 đến 09 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn không yêu cầu bồi thường nên không có đề nghị; Về án phí: đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo không có tranh luận gì và nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung*: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo khai nhận vào khoảng 19 giờ ngày 17 tháng 02 năm 2023 bị cáo Lang Văn L đến nhà bị cáo Lương Văn H để rủ H đến nhà anh Vy Văn H ở bản T, xã Nghĩa T, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An chơi. H đồng ý nên mượn xe máy nhãn hiệu Honda wave, màu xanh, BKS 37 H1-282.52 của mẹ là bà Vi Thị L để cả hai cùng đi đến nhà H. Khi đến nhà H thì thấy đèn bật sáng nhưng không có ai ở nhà, cửa nhà mở nên L và H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nhà H, thấy có một chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Sam sung màu xám đang cắm điện nên L và H đã mở ra kiểm tra bên trong, thấy không có gì nên cả hai khiêng tủ lạnh ra để ở sân và quay vào nhà lấy chiếc ti vi nhãn hiệu Asanzo đưa ra sân, sau đó L và H dùng dây buộc ti vi và tủ lạnh sau xe máy và H điều khiển đi tìm nơi tiêu thụ, còn L đi bộ ra sân bóng thuộc bản T, xã Nghĩa T, huyện Nghĩa Đàn chờ H quay lại đón. H điều khiển xe chở ti vi và tủ lạnh trộm cắp được gửi tại cửa hàng sửa chữa điện tử của chị Cao Thị H thuộc xóm H, xã Đ, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, sau đó quay lại đón L để cùng lên bán. L và H đã bán tủ lạnh cho chị Cao Thị H với giá 1.300.000 đồng và bán ti vi cho anh Trần Minh C với giá là 200.000 đồng, cả hai đã cùng nhau tiêu xài hết. Đến ngày 28/02/2023 biết hành vi của mình đã bị phát hiện nên L và H đã đến công an huyện Nghĩa Đàn để đầu thú. Tài sản các bị cáo trộm cắp có giá trị là 2.800.000 đồng (Tủ lạnh giá trị tại thời điểm bị mất là 1.800.000 đồng và ti vi có giá trị tại thời điểm bị mất là 1.000.000 đồng).

Hành vi của các bị cáo đã đủ căn cứ kết luận các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn truy tố là có căn cứ.

Các bị cáo ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, nhưng do thiếu rèn luyện, lười lao động và động cơ vụ lợi muốn có tiền chơi bời và tiêu xài cho bản thân, chiếm đoạt tài sản trên mồ hôi, công sức của người khác nên đã đẩy các bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Vy Văn H đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, do đó cần xét xử nghiêm để phòng ngừa chung.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo L được áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo H đã bị khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự nhưng do bị hại rút đơn nên đã ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, đình chỉ khởi tố bị can, mặc dù bị cáo chưa bị xét xử nhưng theo hướng dẫn tại công văn số 01/2017/GĐ- TANDTC thì bị cáo H không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu. Các bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[4] *Về hình phạt:* Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng hiện nay tội phạm trộm cắp xảy ra trên địa bàn huyện Nghĩa Đàn đang diễn biến phức tạp, hành vi của các bị cáo thể hiện sự ngang nhiên coi thường pháp luật. Bị cáo L là người rủ rê bị cáo H và cả hai bị cáo đều thực hiện hành vi một cách tích cực. Bị cáo H là người đang có tiền sự. Tuy nhiên thấy rằng các bị cáo nhất thời phạm tội, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên xem xét xử mức thấp mà Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] *Về vật chứng vụ án:* Đối với một chiếc ti vi và một chiếc tủ lạnh mà các bị cáo trộm cắp của anh Vy Văn H, cơ quan điều tra công an đã thu hồi và trả lại cho người bị hại; Đối với chiếc xe máy BKS 37 H1- 282.52 của bà Vi Thị L là mẹ của bị cáo Lương Văn H mà bị cáo H dùng để đi trộm cắp nhưng bà L không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bà L là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại đã nhận lại tài sản đầy đủ và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm nên miễn xét.

[7] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: các bị cáo Lang Văn L và Lương Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điều 58; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Lang Văn L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 28/02/2023.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điều 58; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Lương Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 28/02/2023.

-Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vi Thị L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Cao Thị H, anh Trần Minh C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Công an huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Thông báo cho UBND cấp xã (phường) nơi bị cáo cư trú được biết;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương